

Số: 04/2014/NQ-HND

Châu Thành, ngày 17 tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH
Về dự toán, phân bổ thu, chi ngân sách địa phương năm 2015

HỘI NGƯỜI DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH
KHÓA X, KHỐI 9

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;
Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số: 01/2002/QH11 ngày 16/12/2002;
Căn cứ Nghị quyết số: 60/2003/N-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiêu và hình thức thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;
Căn cứ Nghị quyết số 22/2014/NQ-HND ngày 10 tháng 12 năm 2014 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2015 và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh;

Sau khi xem xét Trình số 192/TTr-UBND ngày 12/12/2014 của Ủy ban nhân dân huyện về dự toán thu, chi và phân bổ ngân sách địa phương năm 2015; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội và tăng trưởng kinh tế của các Ủy ban Hội đồng nhân dân huyện tích hợp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua dự toán và phân bổ thu, chi ngân sách năm 2015 trên địa bàn huyện với nội dung chính như sau:

I. Dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2015:

1. Thu ngân sách địa phương (huyện, xã)	371.701	triệu đồng
<i>Trong đó:</i>		
- Thu ngân sách huyện, xã hàng theo phân cấp:	93.135	triệu đồng
- Thu bổ sung tài chính cấp trên:	268.775	triệu đồng
- Nguồn thu huyện hàng	9.191	triệu đồng
- Các khoản thu lợi ích qua ngân sách:	600	triệu đồng
2. Chi ngân sách địa phương (huyện, xã)	371.701	triệu đồng
<i>Trong đó:</i>		
2.1) Chi cân đối ngân sách:	371.101	triệu đồng
- Chi đầu tư phát triển:	16.070	triệu đồng
- Chi thường xuyên:	343.066	triệu đồng
- Chi ngân sách thu (5%):	4.635	triệu đồng
- Dự phòng ngân sách:	7.330	triệu đồng
2.2) Chi ngân sách lợi ích qua NSNN	600	triệu đồng

II. Phân bổ toán thu, chi ngân sách năm 2015:

1. Phân bổ toán thu ngân sách trên địa bàn:	97.335	tri u	ng
- Các thu nhập quy định thu:		tri u	ng
- Chi các thu và Phòng Tài chính – Kế hoạch quản lý thu:	86.725	tri u	ng
- Xã, thị trấn quản lý thu:	10.610	tri u	ng
2. Phân bổ toán chi ngân sách địa phương:	371.701	tri u	ng
2.1) Ngân sách huyện chi:	286.214	tri u	ng
- Chi đầu tư phát triển:	15.070	tri u	ng
- Chi thường xuyên:	260.248	tri u	ng
- Chi đầu tư ngân thu (5%):	4.635	tri u	ng
- Dự phòng ngân sách:	5.661	tri u	ng
- Chi đầu tư ngân thu từ chi quản lý qua NSNN	600	tri u	ng
2.2) Ngân sách xã chi	85.487	tri u	ng
- Chi đầu tư phát triển:	1.000	tri u	ng
- Chi thường xuyên:	82.818	tri u	ng
- Dự phòng ngân sách:	1.669	tri u	ng

(Kèm theo phụ lục toán thu, chi và phân bổ ngân sách)

Điểm 2. Nghị quyết này có hiệu lực sau 07 ngày, kể từ ngày Hội đồng nhân dân huyện Khóa X, Khóa tiếp theo thông qua.

Điểm 3: Giao Ủy ban nhân dân huyện căn cứ các quy định pháp luật tài chính hiện hành, tổ chức thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện tới các cấp Hội đồng nhân dân huyện. Trong quá trình thực hiện khi cần thiết Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân thông tin trong Ủy ban hành và trình Hội đồng nhân dân huyện tiếp tục hướng dẫn.

Điểm 4. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân và Ủy ban Hội đồng nhân dân huyện giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết này./.

Nội dung:

- TT.H ND-UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Tài pháp;
- TVHU;
- TT.H ND-UBND huyện;
- UBND TQVN huyện;
- Ủy ban HĐND huyện;
- Các ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Phòng Tài pháp;
- Các xã-thị trấn;
- VP HĐND&UBND;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Trương Văn Nhận